

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 7178363846

Chứng nhận lần đầu: ngày 04 tháng 02 năm 2012

Chứng nhận thay đổi lần thứ hai: ngày 12 tháng 07 năm 2017

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định Trình tự thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư và xây dựng không sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 08 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 31111000231 do Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế chứng nhận lần đầu ngày 04 tháng 02 năm 2012, chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 25 tháng 9 năm 2013;

Căn cứ Công văn số 4794/UBND-XTĐT ngày 10 tháng 07 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc điều chỉnh dự án của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Doanh nghiệp Kinh tế tập thể và Tư nhân tại Tờ trình số 53/TTr-DNTT ngày 12 tháng 07 năm 2017 và hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế,

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Chứng nhận:

Dự án đầu tư **DỰ ÁN CẤP NƯỚC TỈNH THỪA THIÊN HUẾ GIAI ĐOẠN 2011-2015 CÓ TÍNH ĐẾN GIAI ĐOẠN 2020 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NGÀNH NƯỚC VIỆT NAM VAY VỐN ADB**, Giấy chứng nhận đầu tư số 31111000231 do Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế chứng nhận lần đầu ngày 04 tháng 02 năm 2012, chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 25 tháng 9 năm 2013;

Được đăng ký điều chỉnh: Thông tin nhà đầu tư, mục tiêu và quy mô, địa điểm thực hiện, tổng vốn đầu tư và tiến độ thực hiện dự án.

Nhà đầu tư: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ**.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3300101491 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp lần đầu ngày 27 tháng 12 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Địa chỉ trụ sở chính: 103 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam.

Thông tin về người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: **TRƯƠNG CÔNG NAM**

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 20/08/1961

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 190052006

Ngày cấp: 24/10/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Thừa Thiên Huế

Địa chỉ thường trú: 66 Phan Văn Trường, phường Võ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam.

Chỗ ở hiện tại: 66 Phan Văn Trường, phường Võ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án đầu tư: **DỰ ÁN CẤP NƯỚC TỈNH THỪA THIÊN HUẾ GIAI ĐOẠN 2011-2015 CÓ TÍNH ĐẾN GIAI ĐOẠN 2020 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NGÀNH NƯỚC VIỆT NAM VAY VỐN ADB**.

2. Mục tiêu và quy mô của dự án: Đảm bảo tỷ lệ người dân sử dụng nước an toàn đạt 90% dân số toàn tỉnh vào năm 2020 với quy mô:

Hợp phần A (hợp phần xây lắp):

a) Vùng cấp nước Phong Điền:

- Cung cấp và lắp đặt 150 km đường ống D50– D500.

b) Vùng cấp nước Tứ Hạ:

- Xây dựng NMN sạch Hương Vân công suất 30.000 m³/ngđ.

- Xây dựng Trạm điều áp Hương Toàn.

- Cung cấp và lắp đặt khoảng 90 km đường ống D50 – D500.

c) Vùng thành phố Huế và phụ cận:

- Xây dựng mới NMN sạch Vạn Niên–Quảng Tế công suất 120.000 m³/ngđ kết hợp xây dựng Bảo tàng nước.

- Nâng cấp và mở rộng trạm bơm cấp 1 Vạn Niên lên 240.000 m³/ngđ (đến năm 2020) riêng phần xây dựng đảm bảo để lắp máy đặt công suất 360.000 m³/ngđ.

- Xây dựng Trạm điều áp Phú An.

- Cung cấp và lắp đặt khoảng 140 km đường ống D50-D1200.

d) Vùng cấp nước Lộc Bồn:

- Xây dựng mới nhà máy nước sạch Lộc Bồn công suất 30.000 m³/ngđ.

- Xây dựng Trạm điều áp Phú Xuân, bể chứa nước sạch Châu Sơn 10.000 m³.

- Cung cấp và lắp đặt khoảng 230 km đường ống D50- D600.

d) Vùng cấp nước Lộc An:

- Xây dựng Trạm điều áp Vinh Hưng.

- Cung cấp và lắp đặt khoảng hơn 100 km đường ống D50-D400.

e) Vùng cấp nước Chân Mây:

- Cung cấp và lắp đặt khoảng 80 km đường ống D50-D400.

g) Vùng cấp nước Bình Điền:

- Xây dựng NMN Bình Điền 2.000 m³/ngđ.

- Cung cấp và lắp đặt khoảng 40 km đường ống D50-D400.

h) Vùng cấp nước Lộc Trì:

- Xây dựng bể chứa nước sạch Phước Tượng 5.000 m³.

- Cung cấp và lắp đặt khoảng 40 km đường ống D50-D400.

Hợp phần B: (Nâng cao năng lực quản lý và tăng cường thể chế)

- Dịch vụ tư vấn tăng cường thể chế.

- Dịch vụ tư vấn xây dựng và quản lý thông minh HTCN.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Thực hiện cho các vùng cấp nước Phong Điền, Tứ Hạ, thành phố Huế và phụ cận, Lộc An, Lộc Bồn, Chân Mây, Bình Điền, Lộc Trì phù hợp với Quy hoạch cấp nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Diện tích đất sử dụng của dự án (diện tích thực tế theo hợp đồng thuê đất):

- Khu vực các cụm đầu mối trong dự án: khoảng 30,64 ha.

- Diện tích chiếm ống tạm thời các tuyến đường ống: khoảng 95,70 ha.

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 2.344,93 tỷ đồng (tương đương 104,40 triệu USD, tỷ giá quy đổi 01 USD = 22.460 VND). Trong đó:

- Vốn vay ADB: 1.831,44 tỷ đồng (tương đương 81,54 triệu USD).

- Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ: 88,72 tỷ đồng (tương đương 3,95 triệu USD).

- Vốn huy động hợp pháp của chủ đầu tư: 424,77 tỷ đồng (tương đương 18,91 triệu USD).

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày 04/02/2012 (ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu).

7. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Giai đoạn 1: Năm 2011 – 2017:

Lắp đặt khoảng 710 km đường ống truyền tải và phân phối (đường kính 50-1200 mm) tại 05 vùng cấp nước Phong Điền, Tứ Hạ, thành phố Huế và vùng phụ cận, Lộc An, Lộc Bồn.

- Giai đoạn 2: năm 2017 – 2020.

Thực hiện các phần còn lại của hợp phần A và toàn bộ hợp phần B.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế được tiếp tục hưởng các ưu đãi trong thời gian còn lại của dự án nếu đáp ứng các điều kiện ưu đãi theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Các điều kiện đối với Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế:

- Tiếp tục thực hiện dự án theo Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư và hồ sơ kèm theo. Nếu nhà đầu tư không triển khai dự án theo đúng nội

dung đã đăng ký, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu UBND tỉnh xem xét chấm dứt hoạt động của dự án và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục về môi trường, đất đai, xây dựng, an toàn lao động, phòng ngừa cháy nổ,...; phối hợp với các Cơ quan chức năng có liên quan đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình triển khai dự án.

- Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật liên quan.

Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đầu tư số 31111000231 do Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế chứng nhận lần đầu ngày 04 tháng 02 năm 2012, chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 25 tháng 9 năm 2013.

Điều 5. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (hai) bản gốc; Nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư./.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Việt Trung

Sao gửi:

- UBND tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, XD, TC, CT;
- UBND các huyện: Phong Điền, Phú Lộc;
- UBND thị xã Hương Trà;
- UBND thành phố Huế.